

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **67/2021/HS-ST**

Ngày: 10-11-2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Vân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Phạm Công Thành**

2. Bà: **Lê Thị Mai Hà**

Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Thanh Bình** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Dân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/HSST, ngày 21/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; sinh ngày: 04/02/1994 tại: huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Q, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Bằng, sinh năm: 1969 và bà: Nguyễn Thị Dung, sinh năm: 1972; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2021 cho đến nay. Có mặt.

- Người chứng kiến:

Anh Cao Tiến T, sinh năm: 1967. Trú tại: Xóm Q, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 29/9/2021, Nguyễn Văn T xin đi nhờ xe của người đi đường đến thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để giải quyết việc

cá nhân. Khi đi đến cây xăng đường mòn Hồ Chí Minh thuộc địa phận xóm T, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An thì Nguyễn Văn T dừng lại và tình cờ gặp một người đàn ông mà Toàn đã có vài lần gặp mặt trước đây, nhưng không rõ tên tuổi, lai lịch, địa chỉ cụ thể. Quá trình nói chuyện, do có nhu cầu sử dụng ma túy và biết người đàn ông này cũng là người nghiện chất ma túy nên Nguyễn Văn T hỏi “*Anh có đá không?, cho em ít*” (Ý hỏi xin chất ma túy “đá” từ người đàn ông trên), người đàn ông trả lời “*Có, chú dạo này vẫn chơi à*” thì Toàn nói “*Ừ*”. Sau đó, người đàn ông này đưa cho Nguyễn Văn T 01 (một) gói nhỏ, bên ngoài được gói bằng lớp nilong màu trắng, nhìn thấy bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Biết đây là chất ma túy cần dùng nên Nguyễn Văn T đã cất giấu gói ma túy vào túi quần sau bên trái mà T đang mặc rồi xin nhờ xe của người đi đường để tiếp tục đi đến thị trấn Tân Kỳ, huyện Tân Kỳ. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi giải quyết xong công việc, Nguyễn Văn T đi bộ về nhà, khi đến khu vực đường liên thôn thuộc xóm T, xã K, huyện Tân Kỳ thì bị tổ công tác Công an huyện Tân Kỳ yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, nhận thức được hành vi cất giấu chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nên Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp 01 (một) gói nhỏ bên ngoài được gói bằng lớp nilong màu trắng, nhìn thấy bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng (Nghị là chất ma túy). Nguyễn Văn T khai nhận số chất tinh thể rắn nêu trên là ma túy “đá” mà T cất giấu để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện và bắt giữ nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ vật chứng, đồng thời đưa Nguyễn Văn T về trụ sở Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ để điều tra làm rõ.

Tại Bản kết luận giám định số: 1358/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 04/10/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Chất tinh thể rắn màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T có khối lượng: 0,23g (*Không thấy hai mươi ba gam*).

Tại bản Cáo trạng số: 70/CT-VKSTK ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

a. Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* *Hình phạt chính*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn T mức án tù 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày: 29/9/2021.

* *Về hình phạt bổ sung*: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

b. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 0,12 gam (*Không thấy mười hai gam*) ma túy Methamphetamine còn lại, là tang vật vụ án, được bảo quản tại Kho vật chứng cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục THADS huyện Tân Kỳ.

c. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T có lời nói sau cùng: Bị cáo bị truy tố và xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Bị cáo thật sự rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, được lập vào ngày 29/9/2021, phù hợp với vật chứng, lời khai của người chứng kiến, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đầy đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 29/9/2021 tại xóm T, xã K, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, tổ công tác công an huyện Tân Kỳ phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Văn T đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,23g (*Không thấy hai mươi ba gam*) ma túy (*Methamphetamine*) nhằm mục đích sử dụng.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 5 năm;

a) ...

c) ... Methamphetamine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy: Hành vi tàng trữ 0,23g (*Không phải hai mươi ba gam*) ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng của Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý đối với các loại chất ma túy. Tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian gần đây có xu hướng gia tăng, không những gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an trong xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân mà còn trực tiếp làm suy kiệt giống nòi, gây ra hiểm họa HIV-AIDS và là tác nhân của nhiều loại tệ nạn, tội phạm khác. Nguyễn Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy của mình là trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung là thật sự cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, qua kết quả xác minh tại địa phương, xét thấy bị cáo không tài sản riêng, thu nhập từ làm ruộng, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông đã cung cấp chất ma túy cho Nguyễn Văn T (theo lời khai của T), quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Kỳ đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ cụ thể, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về vật chứng vụ án, gồm: 01 (Một) phong bì thư có đựng vỏ bao bì và số ma túy Methamphetamine còn lại (sau khi đã lấy mẫu giám định) có khối lượng 0,12 gam (*Không phải mười hai gam*) thu giữ của Nguyễn Văn T. Vật chứng có đặc điểm như

biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục THADS huyện Tân Kỳ.

Đây là số ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định và vỏ bao bì là chất Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng, nên áp dụng Điều 47 BLHS,

Điều 106 BLTTHS để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn T phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2- Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS

Xử phạt: Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo: ngày 29/9/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tiêu hủy: 0,12g (*Không thấy chín gam*) ma túy (Methamphetamine) còn lại sau giám định và vỏ bao bì niêm phong trong phong bì thư, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19/10/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ.

4- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Trần Thị Hồng Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Phạm Công Thành

Lê Thị Mai Hà

Trần Thị Hồng Vân